

**BỘ TÀI CHÍNH  
TỔNG CỤC HẢI QUAN**

Số: **1722**/TCHQ-GSQL  
V/v một số điều lưu ý về mã số,  
mã vạch

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày **18** tháng **3** năm 2020

Kính gửi: Cục Hải quan các tỉnh, thành phố.

Tổng cục Hải quan nhận được công văn của một số cơ quan Hải quan địa phương phản ánh vướng mắc liên quan đến việc trên hàng hóa, bao bì của hàng hóa nhập khẩu gắn mã số, mã vạch Việt Nam (893). Về vấn đề này, Tổng cục Hải quan hướng dẫn như sau:

Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa thì mã số, mã vạch không phải là nội dung bắt buộc phải thể hiện trên nhãn hàng hóa.

Trường hợp trên hàng hóa, bao bì của hàng hóa nhập khẩu gắn mã số, mã vạch Việt Nam (893) được chấp nhận nếu có văn bản ủy quyền cho đối tác liên doanh hoặc gia công, chế biến sử dụng mã số, mã vạch theo quy định tại Điều 19b Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ (sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 quy định chi tiết thi hành một số điều Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa).

Hàng hóa nhập khẩu có gắn mã số, mã vạch Việt Nam không phải là căn cứ để kết luận hàng hóa đó giả mạo xuất xứ Việt Nam.

Đối với hàng hóa Việt Nam xuất khẩu được gắn mã số, mã vạch của nước ngoài theo thỏa thuận của thương nhân phải phù hợp quy định pháp luật Việt Nam.

Tổng cục Hải quan thông báo để các đơn vị biết, thực hiện./

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Vụ Pháp chế (để biết);
- Lưu VT, GSQL (3b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



**Mai Xuân Thành**